

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 9 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 09 năm 2023; đối với bị cáo:

- Trịnh Văn K - sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn T X, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn K (đã chết) và bà Đinh Thị T; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Hải Y - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bị hại: bà Lê Thị H - sinh năm 1979; người đại diện theo ủy quyền của bị hại: ông Lê Văn H1 - sinh năm 1962; cùng nơi cư trú: tổ 11, phường N T, quận L B, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: anh Nhữ Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn K không có giấy phép lái xe theo quy định, khoảng 15 giờ 35 phút ngày 09/9/2022, K điều khiển xe mô tô BKS 90B3-184... đi ngược chiều trên đường Quốc lộ 1A ở làn đường dành cho xe thô sơ hướng Phủ Lý - Ninh Bình. Khi

K đi đến Km 247+100 QL1A thuộc địa phận thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm thì K điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ phải đi vào làn đường dành cho xe cơ giới chiều đường Phủ Lý - Ninh Bình, thời điểm này chị Lê Thị H điều khiển xe mô tô BKS 29K1-193... đi trên đường QL1A ở làn giữa dành cho xe cơ giới chiều đường Phủ Lý - Ninh Bình đi đến. Do K điều khiển xe đi không đúng chiều đường quy định tại nơi có biển báo cấm (Biển số P.102 “Cấm đi ngược chiều”), nên dẫn đến mặt ngoài lốc máy bên trái xe mô tô do K điều khiển va chạm với bánh lốp trước xe mô tô do chị H điều khiển làm 2 xe mô tô bị đổ ra đường, chị H và K ngã xuống đường, bị thương tích và được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam và Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức; xe mô tô BKS 90B3-184... và xe mô tô BKS 29K1-193... bị hư hỏng.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện theo quy định của pháp luật.

* *Vật chứng thu giữ*: 01 xe mô tô BKS 90B3-184... kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trịnh Văn K; 01 xe mô tô BKS 29K1-193... kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thị H. Ngoài ra còn trích xuất sao lưu hình ảnh có liên quan đến vụ tai nạn trong 01 USB niêm phong ký hiệu A.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông của chị Lê Thị H và Trịnh Văn K.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 400/22/TgT ngày 27/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận đối với thương tích của Trịnh Văn K:

1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- *Chấn thương sọ não (tụ máu ngoài màng cứng vùng trán - thái dương trái, tụ máu dưới màng cứng vùng trán - thái dương hai bên, vỡ phần đá xương thái dương hai bên lan vào ống động mạch cảnh trong hai bên, vỡ xương bướm), sau điều trị: Tụ máu dưới màng cứng, không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh. Tụ máu ngoài màng cứng, không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh. Vỡ xương đá hai bên không để lại di chứng. Vỡ xương nền sọ (xương bướm), chiều dài đường vỡ dưới 5cm.*

- *Chấn thương mắt (rách da đuôi mắt, đục đập nhãn cầu - tụ máu mi và hốc mắt; vỡ trần, sàn, thành ngoài và thành trong ổ mắt, tổn thương thị thần kinh mắt trái), sau điều trị: Vỡ xương ổ mắt trái, kết hợp xương. Tổn thương thị thần kinh, mất chức năng thị giác mắt trái. Sẹo nhỏ vùng mắt (cung mày trái), không ảnh hưởng chức năng.*

- *Chấn thương hàm mặt (gãy cung tiếp gò má trái, gãy xương hàm trên trái, vỡ các thành xoang hàm trái), sau điều trị: Gãy cung tiếp gò má, kết hợp xương, không ảnh hưởng chức năng. Gãy xương hàm trên và vỡ thành xoang hàm trên, kết*

hợp xương, không ảnh hưởng chức năng. 02 sẹo (phẫu thuật) nhỏ vùng mặt và niêm mạc, không ảnh hưởng chức năng.

- Chấn thương khung chậu: Gãy ngành chậu mu trái đã hình thành can xương. Gãy ngành ngồi mu trái, đã hình thành can xương.

- Sẹo nhỏ vành tai trái, không ảnh hưởng chức năng.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 81% (Tám mươi một phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 414/22/TgT ngày 20/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận đối với thương tích của bà Lê Thị H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- Chấn thương sọ não và hàm mặt (vết thương cung mày trái, sưng nề bầm tím hai mắt, vỡ xương thái dương phải, vỡ xương trán lan vào trần ổ mắt hai bên, gãy cung tiếp gò má phải, vỡ thành trước xoang hàm phải, máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, ổ đọng dập nhu mô thùy trán phải và thùy thái dương trái):

+ Máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, đã điều trị còn ổ dịch không có di chứng thần kinh: 16%.

+ Ổ tổn thương não đường kính nhỏ hơn 2 cm, không có di chứng chức năng hệ thần kinh: 21%.

+ Khuyết xương sọ (trán - đỉnh - thái dương trái) đường kính ổ khuyết từ lớn hơn 6 cm đến 10 cm, đã vá: 30%.

+ Vỡ xương thái dương phải (nền sọ), chiều dài đường vỡ dưới 5 cm, diện não không có ổ tổn thương tương ứng: 16%.

+ Vỡ xương ổ mắt hai bên, không ảnh hưởng thị lực: 05%; 05%.

+ Gãy cung tiếp gò má phải, không ảnh hưởng chức năng: 08%.

+ Vỡ xoang hàm phải không di lệch: 07%.

+ Sẹo nhỏ vùng mặt, không ảnh hưởng chức năng: 03%.

+ 01 sẹo trung bình và 02 sẹo nhỏ vùng đầu, không ảnh hưởng chức năng: 02%; 01%; 01%.

+ Sưng nề, bầm tím hai mắt, điều trị ổn định: không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Chấn thương ngực (đụng dập nhu mô phổi, gãy xương sườn 4,5,6,7,8 phải), sau điều trị:

+ Tổn thương nhu mô phổi phải, điều trị ổn định: không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

+ Gãy 5 xương sườn phải một điểm, can tốt (trong bệnh án điều trị ban đầu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam không ghi nhận gãy xương sườn) nên không đủ căn cứ xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Sẹo trung bình mu chân trái, không ảnh hưởng chức năng: 02%.
- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da gò phải: 0,5%.
- Sây sát da ngực, bụng, điều trị không để lại dấu vết thương tích: không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.
- Sây sát da tay, điều trị không để lại dấu vết thương tích: không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 73% (bảy mươi ba phần trăm).

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm xác định giá trị thiệt hại đối với từng bộ phận hư hỏng của xe mô tô BKS: 29K1-193... và xe mô tô BKS: 90B3-184... tại thời điểm ngày 09/9/2022.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 30/12/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự hình sự huyện Thanh Liêm kết luận:

- Xe mô tô BKS: 29K1-193... nhãn hiệu Honda Future bị hư hỏng. Tổng tiền công và sửa chữa, thay thế là 3.830.000 đồng (Ba triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

- Xe mô tô BKS: 90B3-184... nhãn hiệu Honda Wave bị hư hỏng. Tổng tiền công tháo lắp, thay thế là 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-TA ngày 03/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trịnh Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trịnh Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Trịnh Văn K 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: lưu trong hồ sơ vụ án 01 (một) USB.

- Bị cáo Trịnh Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố

đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo cũng bị tổn hại 81% sức khỏe nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo 30 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trịnh Văn K không có giấy phép lái xe theo quy định; khoảng 15 giờ 35 phút ngày 09/9/2022, K điều khiển xe mô tô BKS 90B3-184... đi ngược chiều trên đường Quốc lộ 1A ở làn đường dành cho xe thô sơ hướng Phủ Lý - Ninh Bình. Khi đi đến Km 247+100 QL1A thuộc địa phận thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm thì K điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ phải đi vào làn đường dành cho xe cơ giới chiều đường Phủ Lý - Ninh Bình, lúc này bà Lê Thị H điều khiển xe mô tô BKS 29K1-193... đi trên đường QL1A ở làn giữa dành cho xe cơ giới chiều đường Phủ Lý - Ninh Bình đi đến. Do K điều khiển xe đi không đúng chiều đường quy định tại nơi có biển báo cấm (Biển số P.102 “Cấm đi ngược chiều”) dẫn đến mất ngoài lóc máy bên trái xe mô tô do K điều khiển va chạm với bánh lốp trước xe mô tô do bà H điều khiển làm 2 xe mô tô cùng bà H và K bị đổ, ngã ra đường; bà H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73%; xe mô tô 29K1-193... của bà H bị hư hỏng giá trị thiệt hại là 3.830.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ và phạm vào tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến sức khỏe, tài sản của người khác mà quyền này được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng cho người tham gia giao thông trên địa bàn. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; người đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, trong vụ tai nạn này bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 81% (chấn thương sọ não mất chức năng thị giác mắt trái còn mất phải nhìn hạn chế, đi lại khó khăn), ảnh hưởng đến sinh hoạt, khả năng lao động bị giảm sút nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022, hợp nhất Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do không đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề hoặc làm công việc nhất định nên không áp dụng hình phạt bổ

sung đối với bị cáo.

Việc người bào chữa cho bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo, gia đình bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định: xe mô tô BKS 90B3-184... kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Trịnh Văn K, xe mô tô BKS 29K1-193... kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe hạng A1 là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bà Lê Thị H; Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản, đồ vật, giấy tờ nêu trên cho chủ sở hữu và người đại diện theo ủy quyền của bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh có liên quan đến vụ án được lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: xét thấy bị cáo K thuộc hộ cận nghèo có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Trịnh Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/9/2023.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB niêm phong trong phong bì ký hiệu A.

3. Án phí: miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh